

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HT  
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18.8.2021

*V/v: “Tranh chấp ly hôn,  
nuôi con và cấp dưỡng”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ph Đ Kh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị N và bà Trần Thị Ng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Th – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HT.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị L – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 86/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021, về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXX- HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2021/QĐST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Phương Th, sinh năm: 1988. Địa chỉ: 418 đường Hùng Vương, khu phố 2, thị trấn TN, huyện HT, tỉnh BT. (vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Bá Nh, sinh năm: 1975. Địa chỉ: 418 đường Hùng Vương, khu phố 2, thị trấn TN, huyện HT, tỉnh BT. (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Trong đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Phương Th trình bày:***

*Về hôn nhân:* Giữa chị Hoàng Thị Phương Th và anh Nguyễn Bá Nh tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2008 và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn TN vào ngày 15/9/2009. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến mâu thuẫn nghiêm trọng trong việc giáo dục con chung đã ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển của các con. Anh Nguyễn Bá Nh thường uống rượu về gây gổ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm và đánh chị Th nhiều lần. Nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể

hàn gắn hạnh phúc gia đình cũng như kéo dài đời sống hôn nhân được nên chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Bá Nh.

*Về con chung:* Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh Nh và chị Th có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 13/6/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 08/10/2011. Chị Th có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động;

*Về cấp dưỡng:* Chị Th xin rút phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Chị Thảo tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

**\* *Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/4/2021 và biên bản hoà giải ngày 04/5/2021, bị đơn anh Nguyễn Bá Nh trình bày:*** Anh thống nhất với trình bày của nguyên đơn về quá trình kết hôn và chung sống cũng như mâu thuẫn vợ chồng. Tuy nhiên, anh Nh thừa nhận có uống rượu hàng ngày nhưng chuyện mâu thuẫn vợ chồng gây gổ là bình thường, chưa đến mức quá nghiêm trọng nên anh Nh không đồng ý ly hôn.

*Về con chung:* Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh Nh và chị Th có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 13/6/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 08/10/2011. Anh Nh có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Theo quy định pháp luật.

*Đại diện VKSND huyện HT tham gia phiên tòa phát biểu:*

*Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Đối với đương sự thì nguyên đơn đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; Bị đơn là anh Nguyễn Bá Nh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

*Về nội dung:* Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, thấy rằng xác định giữa chị Hoàng Thị Phương Th và anh Nguyễn Bá Nh tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2008 và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn TN vào ngày 15/9/2009. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến mâu thuẫn nghiêm trọng trong việc giáo dục con chung đã ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển của các

con. Nguyên nhân là do anh Nguyễn Bá Nh thường uống rượu về gây gỗ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm và đánh chị Th nhiều lần. Nay chị thảo xác định tình cảm giữa chị và anh Nh không còn, không thể hàn gắn hạnh phúc gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Th ly hôn với anh Nh. Mặt khác, anh Nguyễn Bá Nh đã thừa nhận thường uống rượu về gây gỗ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm và đánh chị Th nhiều lần. Đồng thời, lời khai của các đương sự cũng phù hợp với nội dung đơn xin xác nhận ngày 02/6/2021. Do đó, có đủ căn cứ để xác định yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

Về con chung, đề nghị giao các cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 13/6/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 08/10/2011 cho chị Hoàng Thị Phương Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về yêu cầu cấp dưỡng: Chị Hoàng Thị Phương Th xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Tòa án đình chỉ phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[1] *Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của tòa án:* Hội đồng xét xử thấy rằng đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con được quy định tại khoản 1 và khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HT.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân:*

[3.1] Theo lời trình bày của nguyên đơn cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, xác định giữa chị Hoàng Thị Phương Th và anh Nguyễn Bá Nh tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2008 và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn TN vào ngày 15/9/2009. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến mâu thuẫn nghiêm trọng trong việc giáo dục con chung đã ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển của các con. Nguyên nhân là do anh Nguyễn Bá Nh thường uống rượu về gây gỗ, xúc phạm

danh dự, nhân phẩm và đánh chị Th nhiều lần. Nay chị Th xác định tình cảm giữa chị và anh Nh không còn, không thể hàn gắn hạnh phúc gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Th ly hôn với anh Nh.

[3.2] Theo lời trình bày của bị đơn, anh Nguyễn Bá Nh thống nhất với trình bày của nguyên đơn về quá trình kết hôn và chung sống cũng như mâu thuẫn vợ chồng. Anh Nh đã thừa nhận có uống rượu hàng ngày nhưng anh cho rằng chuyện vợ chồng mâu thuẫn, gây gổ là bình thường, chưa đến mức quá nghiêm trọng nên anh Nh không đồng ý ly hôn.

Tuy nhiên, tại đơn xin xác nhận ngày 02/6/2021, có xác nhận của Trưởng ban điều hành khu phố 2 và UBND thị trấn TN đã khẳng định là anh Nh đã đánh đập chị Th, đập phá tài sản trong gia đình và nhiều lần chị Th đã trình báo với chính quyền địa phương. Hành vi bạo hành gia đình của anh Nh đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu xin ly hôn của chị Th và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[4] *Về con chung*: Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh Nh và chị Th có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 13/6/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 08/10/2011. Tuy nhiên, chị Th và anh Nh đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu, nguyện vọng nuôi con của các đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng; Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai cùng ngày 31/5/2021, cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 13/6/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 08/10/2011 đều có nguyện vọng ở với mẹ vì khi ở với mẹ thì có cảm giác an toàn hơn ba (anh Nh). Đồng thời, các cháu đều cho rằng anh Nh thường xuyên say xỉn, chửi bới với nhiều từ ngữ tục tĩu và hăm dọa cho các cháu nghỉ học để đi bán vé số. Ngoài ra, anh Nh còn rủ bạn bè về nhà nhậu làm ảnh hưởng đến tâm lý và việc học hành của các cháu. Do đó, cần giao cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 13/6/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 08/10/2011 cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về yêu cầu cấp dưỡng: Chị Th xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đây là ý chí tự nguyện của nguyên đơn, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận, đình chỉ giải quyết phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[5]. *Về chia tài sản và nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6].*Về án phí*: Chị Hoàng Thị Phương Th phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 218, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **-Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Phương Th.

*Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Phương Th và anh Nguyễn Bá Nh.

*Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 13/6/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Phương Tr, sinh ngày: 08/10/2011 cho chị Hoàng Thị Phương Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Bá Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

*Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung*: Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị Hoàng Thị Phương Th.

*Về tài sản chung*: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị Phương Th phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0006764 ngày 09/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT.

3. Án xử công khai, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Án có hiệu lực theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BT;
- VKSND huyện HT;
- THA dân sự huyện HT;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ph Đ Kh**